



VĂN PHÒNG ỦY BAN QUỐC GIA VỀ
HỢP TÁC KINH TẾ QUỐC TẾ



BỘ CÔNG THƯƠNG
MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE



Hội thảo

Giới thiệu kết quả phiên rà soát chính sách thương mại lần thứ nhất của Việt Nam tại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2013

Quá trình chuẩn bị và tiến hành Phiên rà soát chính sách thương mại đầu tiên của Việt Nam tại WTO



Ông Lê Đình Bá
Phó Vụ trưởng

VỤ PHÁP CHẾ
BỘ CÔNG THƯƠNG

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2013

Giới thiệu chung



- ☞ Ngày 11/1/2007, Việt Nam chính thức trở thành Thành viên thứ 150 của WTO sau hơn 11 năm đàm phán
- ☞ Việt Nam nghiêm túc thực hiện các nghĩa vụ của tổ chức này, trong đó có việc tham gia quy trình rà soát chính sách thương mại
- ☞ Theo quy trình, các chính sách về thương mại và liên quan tới thương mại sẽ được rà soát và đánh giá theo định kỳ

Giới thiệu chung (tiếp)



- ☞ Theo phân nhóm dựa vào tỷ trọng thương mại, Việt Nam được xếp vào nhóm Thành viên thực hiện rà soát 6 năm 1 lần
- ☞ Việt Nam tiến hành phiên rà soát đầu tiên tháng 9 năm 2013

Nội dung



- ∞ Giai đoạn chuẩn bị trước phiên rà soát
- ∞ Nội dung chính và kết quả rà soát lần đầu tiên
- ∞ Giai đoạn hậu rà soát – những công việc cần triển khai

Giai đoạn chuẩn bị trước phiên rà soát



Quá trình chuẩn bị gồm 2 bước:

- ☞ Chủ động chuẩn bị trong phạm vi Bộ Công Thương và liên Bộ
- ☞ Chuẩn bị các tài liệu cơ bản phục vụ rà soát chính thức theo yêu cầu của WTO

Chủ động chuẩn bị cho phiên RSCSTM



☞ Trong phạm vi Bộ Công Thương:

- Từ cuối 2010, bắt đầu xây dựng và cập nhật định kỳ *Bộ Cơ sở dữ liệu* bao gồm hệ thống thông tin chính sách và văn bản pháp luật đa ngành, đa lĩnh vực kể từ khi gia nhập WTO
- Bộ Công Thương cùng với dự án EU-MUTRAP III, đã tổ chức 2 tọa đàm: *Rà soát chính sách thương mại trong WTO và những vấn đề liên quan đến Việt Nam* (tháng 8/2010) và *Chuẩn bị cho Quy trình rà soát chính sách thương mại trong WTO* (tháng 10/2010)

Chủ động chuẩn bị cho phiên RSCSTM (tiếp)



☞ Trong phạm vi liên Bộ:

- Ngày 24/11/2011, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế quyết định thành lập Ban Công tác liên Bộ với Trưởng Ban là Thứ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng đoàn Đàm phán Chính phủ và 29 Thành viên đến từ các Bộ ngành có liên quan
- Ngày 9/10/2012, *Đề án về công tác chuẩn bị và tiến hành Phiên RSCSTM đầu tiên của Việt Nam tại WTO* được phê duyệt

Chuẩn bị các tài liệu cơ bản theo yêu cầu của WTO



Các tài liệu gồm:

∞ Báo cáo Ban Thư ký

∞ Báo cáo quốc gia

∞ Bản trả lời câu hỏi Thành viên

Chuẩn bị Báo cáo Ban Thư ký



- ∞ Cung cấp thông tin ban đầu cho Ban Thư ký
- ∞ Tiếp đoàn công tác của Ban Thư ký
- ∞ Bình luận đối với dự thảo báo cáo của Ban Thư ký

Cung cấp thông tin ban đầu cho Ban

Thư ký



Thông tin yêu cầu cung cấp bao gồm:

- 1- Tài liệu và Ấn phẩm là các báo cáo thường niên, nghiên cứu của Bộ, ngành, tập đoàn, tổng công ty, các ngân hàng lớn
- 2- Luật và Quy định gồm yêu cầu tóm tắt chính sách, danh mục và văn bản quy phạm pháp luật trong nhiều lĩnh vực; và
- 3- Dữ liệu cơ bản gồm yêu cầu cung cấp một số số liệu dữ liệu về các mức thuế suất, số liệu XNK, thống kê thương mại...

Tiếp đoàn công tác của Ban Thư ký



- ∞ Việt Nam đã làm việc 2 lần với đại diện của Ban Thư ký (Lần 1: tháng 10/2012, lần 2: tháng 5/2013)
- ∞ Lần 1 trao đổi với BTK WTO về việc cung cấp thông tin về tình hình kinh tế và các chính sách, biện pháp liên quan đến thương mại đang áp dụng
- ∞ Thu thập thông tin là khâu quan trọng để BTK hình thành báo cáo về môi trường kinh tế và chính sách thương mại của Việt Nam
- ∞ Lần 2 đại diện Bộ, ngành trao đổi với BTK về các bình luận của ta đối với dự thảo báo cáo

Chuẩn bị Báo cáo quốc gia



- ∞ Báo cáo quốc gia được xây dựng với sự hỗ trợ kỹ thuật của dự án EU-MUTRAP
- ∞ Các Bộ, ngành tham gia chỉnh sửa, bổ sung, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và gửi cho Ban Thư ký WTO đúng hạn

Trả lời câu hỏi Thành viên



- ☞ Ngoài 2 báo cáo, Thành viên rà soát trả lời câu hỏi/quan ngại từ các Thành viên khác. Trong vòng 2 tuần phải trả lời tất cả các câu hỏi gửi trước
- ☞ Trả lời kịp thời hạn hơn 500 câu hỏi, chuyên ngữ là một công việc khó khăn
- ☞ Với hơn 80 câu hỏi nhận trong thời gian rà soát, Việt Nam đã trả lời đúng hạn (30 ngày sau phiên rà soát)

Nội dung chính và kết quả rà soát



☞ Nội dung chính:

- Rà soát chính sách thương mại được tiến hành dựa trên 3 tài liệu: Báo cáo Ban Thư ký, Báo cáo quốc gia và phần trả lời câu hỏi/quan ngại từ các Thành viên

☞ Kết quả:

- Những mặt tích cực
- Những mặt còn hạn chế

Báo cáo của Ban Thư ký



Báo cáo của BTK 183 trang, gồm 4 chương cung cấp đầy đủ thông tin về chính sách kinh tế, thương mại của Việt Nam (http://wto.org/english/tratop_e/tpr_e/s287_e.pdf)

- ∞ **Chương 1- Môi trường kinh tế:** đánh giá tổng quan về môi trường kinh tế, cơ cấu và chỉ tiêu chính của nền kinh tế, thương mại hàng hóa và luồng vốn đầu tư
- ∞ **Chương 2: Khuôn khổ chính sách Thương mại & đầu tư:** khuôn khổ chung và mục tiêu chính sách thương mại, các hiệp định và thỏa thuận thương mại cũng như chế độ đầu tư của Việt Nam

Báo cáo của Ban Thư ký (tiếp)



- ☞ **Chương 3- Chính sách thương mại và Các biện pháp thực hiện** tập trung làm rõ các biện pháp ảnh hưởng trực tiếp tới xuất, nhập khẩu cũng như các biện pháp ảnh hưởng đến sản xuất và thương mại nói chung;
- ☞ **Chương 4- Các chính sách theo lĩnh vực** đề cập đến các chính sách thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản; khai thác và năng lượng; sản xuất; và dịch vụ

Báo cáo quốc gia



☞ **Báo cáo quốc gia** 21 trang chia thành 3 phần: Tổng quan, Thành tựu phát triển kinh tế và chính sách thương mại, Định hướng tương lai

(http://wto.org/english/tratop_e/tpr_e/g287_e.pdf)

☞ **Báo cáo quốc gia** có ý nghĩa bổ trợ, giúp các Thành viên WTO hiểu thêm về chính sách kinh tế, thương mại của Việt Nam cùng với những điểm mạnh, những thành quả lớn đạt được từ Đổi Mới, trọng tâm là giai đoạn rà soát 2007-2013

Ý kiến từ các Thành viên



- ☞ Hơn 500 câu hỏi gửi trước, hơn 80 câu hỏi nhận trực tiếp, với những vấn đề được nêu trực tiếp tại phiên rà soát từ 28 thành viên
- ☞ Vấn đề được quan tâm bao gồm: nông nghiệp, trợ cấp, chính sách thuế, thủ tục đầu tư, doanh nghiệp nhà nước, sở hữu trí tuệ, dược phẩm, dịch vụ vận tải, dịch vụ thông tin và việc thực hiện nghĩa vụ thông báo...
- ☞ Thông qua trả lời câu hỏi, Việt Nam đã có cơ hội giải thích các chính sách của mình, sự phù hợp với các quy định của WTO và các cam kết gia nhập

Những mặt tích cực



- ↻ BTK và các Thành viên đánh giá rất cao thành tựu phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, việc chủ động hội nhập vào hệ thống thương mại đa phương, nâng cao năng lực cạnh tranh
- ↻ Các Thành viên thừa nhận thành công đó là kết quả của các chương trình cải cách chính sách được khởi xướng cả trước và sau khi gia nhập WTO
- ↻ Các Thành viên hoan nghênh quyết tâm của Việt Nam coi việc trở thành Thành viên WTO là sự khởi đầu và là chất xúc tác để triển khai một cách mạnh mẽ hơn công cuộc đổi mới

Những mặt tích cực (tiếp)



- ↻ Chủ động thực hiện tự do hóa thương mại trên cả 3 bình diện đa phương, khu vực và song phương
- ↻ Thực hiện nghiêm túc các cam kết hội nhập, không quay lại chủ nghĩa bảo hộ dù kinh tế đang phải chịu nhiều tác động tiêu cực của khủng hoảng kinh tế - tài chính
- ↻ Việt Nam, với tư cách là một nước mới gia nhập, đã tích cực ủng hộ hệ thống thương mại đa phương
- ↻ Sự nghiêm túc và nỗ lực trong việc thực thi gói cam kết gia nhập, nổi bật là việc thực hiện cắt giảm thuế quan theo lộ trình và cải cách toàn diện lĩnh vực dịch vụ
- ↻ Nỗ lực cải cách hành chính, tăng cường tính minh bạch đối với hệ thống chính sách kinh tế - thương mại và tăng cường bảo hộ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Những mặt còn hạn chế



Các Thành viên cũng đã chỉ ra một số lĩnh vực mà Việt Nam cần cải thiện:

- ∞ Tính minh bạch trong khuôn khổ pháp lý và thể chế
- ∞ Các biện pháp thuế quan và phi thuế quan
- ∞ Các biện pháp về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn vệ sinh thực phẩm
- ∞ Doanh nghiệp Nhà nước và vai trò kiểm soát của Nhà nước đối với nền kinh tế
- ∞ Chính sách thương mại trong một số ngành, lĩnh vực
- ✓ Đây là các ý kiến bình luận, khuyến nghị đối với các chính sách vĩ mô nói chung, không hoàn toàn căn cứ vào cam kết gia nhập của Việt Nam

Tính minh bạch trong khuôn khổ pháp lý và thể chế



- ↻ Một số Thành viên nhận định hệ thống pháp luật và hành chính của Việt Nam còn khá phức tạp, cần tiếp tục đơn giản hóa, xóa bỏ sự chồng chéo và tăng cường tính minh bạch
- ↻ Sự không tương thích giữa luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện, cũng như sự thiếu nhất quán trong quá trình áp dụng giữa các cơ quan chức năng khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn
- ↻ Hệ thống chính sách đầu tư của Việt Nam cần được đơn giản hóa, ổn định và dễ dự đoán hơn để tiếp tục thu hút FDI
- ↻ Việc thực thi nghĩa vụ thông báo cũng cần được quan tâm thực hiện nghiêm túc hơn

Các biện pháp thuế quan và phi thuế

quan



- ☞ Việt Nam vẫn duy trì bảo hộ cao (về thuế) đối với một số sản phẩm công nghiệp và nông nghiệp
- ☞ Các Thành viên cũng bày tỏ quan ngại về các biện pháp áp dụng đối với một số ngành cụ thể như ô tô, xe máy, dược phẩm, hóa chất và đồ uống có cồn. Các Thành viên cũng đề nghị Việt Nam dành ưu tiên cho việc nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Các biện pháp về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn vệ sinh thực phẩm



- ☞ Ghi nhận một số tiến bộ trong việc ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các biện pháp an toàn vệ sinh thực phẩm, một số Thành viên nêu quan ngại:
- Một số dự thảo văn bản không được tham khảo ý kiến công chúng một cách đầy đủ trước khi ban hành,
 - Một số biện pháp còn mang tính hạn chế thương mại quá mức cần thiết, đặc biệt là các biện pháp liên quan đến an toàn thực phẩm


SoEs và vai trò kiểm soát của Nhà nước đối với nền kinh tế



☞ Ghi nhận tiến bộ trong việc bảo đảm không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các Thành viên:

- Mong muốn Việt Nam tiếp tục công cuộc cải cách khu vực kinh tế nhà nước, bảo đảm sân chơi thật sự công bằng cho tất cả các thành phần kinh tế
- Nhấn mạnh việc duy trì một số lượng lớn các doanh nghiệp nhà nước có thể ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường kinh doanh nói chung và kéo lùi sự phát triển kinh tế trong tương lai

Chính sách thương mại trong một số ngành, lĩnh vực



- ☞ Một số Thành viên lưu ý Việt Nam
 - vẫn duy trì bảo hộ và hỗ trợ cao đối với một số ngành sản xuất
 - Cần tăng cường hiệu quả điều hành một số lĩnh vực liên quan đến thương mại như điện lực, giao thông, đồng thời tiến hành tự do hóa thêm một số lĩnh vực dịch vụ
 - Thông tin về các khoản trợ cấp của Chính phủ đối với nông nghiệp và ngư nghiệp vẫn chưa được cung cấp đầy đủ
- ✓ Mặc dù hầu hết các khuyến nghị đều vượt ra ngoài phạm vi cam kết WTO, Việt Nam đã thẳng thắn thừa nhận những điểm còn hạn chế trong chính sách thương mại của mình và quyết tâm hoàn thiện hệ thống chính sách, đảm bảo tuân thủ nghiêm túc quy định của WTO và các cam kết gia nhập

Giai đoạn hậu RSCSTM – những công việc cần triển khai



- ☞ Ngay sau phiên rà soát, Việt Nam đã tích cực thực hiện một số khuyến nghị gửi các thông báo về nông nghiệp, sở hữu trí tuệ; các thông báo khác như thủ tục cấp phép nhập khẩu, trợ cấp... đang được khẩn trương triển khai
- ☞ Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đang cùng các Bộ ngành rà soát và xây dựng Chương trình hành động thực hiện kết quả Phiên RSCSTM đầu tiên của Việt Nam tại WTO, với những đề xuất cụ thể về tăng cường thực thi và giám sát thực thi cam kết gia nhập WTO
- ☞ Với các khuyến nghị chính sách không thuộc phạm vi điều chỉnh của WTO hoặc vượt quá cam kết của Việt Nam tại WTO, Bộ Công Thương sẽ có báo cáo đầy đủ lên Thủ tướng Chính phủ xem xét

Giai đoạn hậu RSCSTM – những công việc cần triển khai (tiếp theo)



☞ Một số vấn đề cụ thể cần triển khai:

☞ Về cơ chế phối hợp thực hiện nghĩa vụ thông báo:

- Cần xây dựng cơ chế phối hợp liên bộ, đề cao vai trò của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp;
- Rà soát lại các lĩnh vực cần thông báo: nông nghiệp, chống bán phá giá, trợ cấp và các biện pháp đối kháng, cấp phép nhập khẩu, các sản phẩm công nghệ thông tin, quyền sở hữu trí tuệ, v.v...
- Hoàn thiện cơ chế giám sát thực thi nghĩa vụ thông báo

Giai đoạn hậu RSCSTM – những công việc cần triển khai (tiếp theo)



- ☞ Về công tác hoàn thiện pháp luật và thể chế: Rà soát để ban hành mới, hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:
 - Tiếp tục ban hành các văn bản hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm và Nghị định số 38/2012/NĐ-CP;
 - Khẩn trương ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực được phẩm ở Việt Nam
 - Rà soát lại để bãi bỏ hoặc sửa đổi bổ sung Quyết định số 33/1998/QĐ-BNN/TY về việc ban hành Quy định về nhập khẩu động vật, sản phẩm động vật từ các nước đang có bệnh bò điên

Giai đoạn hậu RSCSTM – những công việc cần triển khai (tiếp)



- ☞ Trên phạm vi quốc gia, rà soát chính sách thương mại nên là công tác được các Bộ ngành tổng kết định kỳ
- ☞ Trong quá trình đó, chúng tôi rất mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ từ bên ngoài, trong đó có sự giúp đỡ của dự án EU-MUTRAP



XIN CẢM ƠN!